

Số: /BC-STC

Trà Vinh, ngày tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình công tác trong tuần từ ngày 18/9/2023 - 22/9/2023
và chương trình công tác tuần từ ngày 25/9/2023 - 29/9/2023**

I. Kết quả hoạt động trong tuần (tuần 37):

1. Hoạt động của Ban Giám đốc:

- Tham dự: Họp Thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình giao lưu văn hóa Việt - Nhật tỉnh Trà Vinh lần thứ 3; Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI); tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm tại một số địa phương là điển hình về tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; triển khai Kế hoạch diễn tập phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ có huy động nhiều lực lượng, phương tiện năm 2023;...

- Xử lý công việc cơ quan.

2. Lĩnh vực Quản lý ngân sách:

a) Tổng thu NSNN trên địa bàn: 518.853 triệu đồng, lũy kế: 12.901.201 triệu đồng, đạt 100,11% so với dự toán HĐND tỉnh giao (nếu loại trừ các khoản không giao dự toán thì đạt 77,19% so với dự toán). Trong đó:

- Thu nội địa: 185.588 triệu đồng, lũy kế: 4.651.398 triệu đồng, đạt 81,59% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Thu nội địa nếu loại trừ số kiến thiết, tiền sử dụng đất thì đạt 71,31% so với dự toán.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 28.186 triệu đồng, lũy kế: 835.543 triệu đồng, đạt 68,49% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu chuyển nguồn: 0 triệu đồng, lũy kế: 2.777.706 triệu đồng¹ (trong đó chuyển nguồn CCTL: 1.858.531 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 1.651.423 triệu đồng; ngân sách huyện - xã: 1.126.283 triệu đồng).

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 299.932 triệu đồng, lũy kế: 4.460.959 triệu đồng, đạt 74,78% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 5.147 triệu đồng, lũy kế: 172.012 triệu đồng.

- Thu từ kết dư ngân sách: 0 triệu đồng, lũy kế: 3.582 triệu đồng.

b) Tổng chi NSDP: Trong kỳ: 96.510 triệu đồng, lũy kế: 6.322.551 triệu đồng, đạt 53,43% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

¹ Số chuyển nguồn chưa bao gồm số chuyển nguồn số dự tạm ứng nguồn vốn đầu tư phát triển: 1.725.560 trđ.

c) Công tác khác:

- Báo cáo nội dung đề xuất, kiến nghị làm việc với Thủ tướng Chính phủ về tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng năm 2023.

- Công văn gửi các Sở, ngành, địa phương: Đóng góp dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 27/2/2023 của HĐND quy định nội dung chi và mức chi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, giai đoạn 2021-2025; ý kiến Kế hoạch mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Trà Vinh; phúc đáp một số nội dung vướng mắc trong việc thực hiện điều hành ngân sách năm 2023; xin ý kiến về việc trả phí vay nước ngoài của Dự án Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở;...

3. Lĩnh vực Tài chính - Hành chính sự nghiệp:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Ý kiến chủ trương đầu tư xây dựng mới hàng rào và các hạng mục phụ trợ thuộc Kho lưu trữ chuyên dụng của Sở Nội vụ; điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đề án đầu tư phát triển Trường Cao đẳng nghề Trà Vinh thành trường chất lượng cao đến năm 2025; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm hàng hóa, nguyên vật liệu và dịch vụ của nhiệm vụ khoa học và công nghệ phát triển tài sản trí tuệ Đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý “Trà Vinh” cho dứa sáp tỉnh Trà Vinh; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm hàng hóa, nguyên vật liệu và dịch vụ của nhiệm vụ khoa học và công nghệ phát triển tài sản trí tuệ Đăng ký bảo hộ, quản lý và quảng bá nhãn hiệu chứng nhận Hành tím Ba Động cho sản phẩm Hành tím của tỉnh Trà Vinh.

- Công văn gửi các Sở, ngành: Bổ sung kinh phí thực hiện hoạt động chào mừng kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Nhật Bản; ý kiến dự thảo đề cương quyền lịch sử Ngành Tuyên giáo tỉnh Trà Vinh; đóng góp dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 26/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 44-KL/TW ngày 14/11/2022 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 08/6/2010 của Ban Bí thư khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam trong tình hình mới; ý kiến dự thảo đề cương quyền lịch sử ngành Tuyên giáo tỉnh Trà Vinh (1930-2020); đóng góp dự thảo Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng mở rộng BVĐK tỉnh; góp ý dự thảo Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, khảo sát hải văn, hóa học và môi trường vùng ven bờ và hải đảo;...⁽²⁾

2 đóng góp dự thảo kế hoạch thực hiện Quyết định số 658/QĐ-TTg ngày 06/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2030; ý kiến về định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng NSNN trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; bổ sung kinh phí tổ chức Đoàn đại biểu tham dự “Hội nghị biểu dương Chủ tịch Hội Phụ nữ cơ sở giỏi toàn quốc lần thứ 3”; đóng góp kế hoạch triển khai hệ thống thông tin an toàn thực phẩm; góp ý dự thảo đề án thành lập cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy mô 100 giường bệnh thuộc TTYT TP Trà Vinh; bổ sung kinh phí năm 2023; ý kiến về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán xây dựng mô hình du lịch nông nghiệp áp Cồn Ông xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải; ý kiến đề án phát triển giường bệnh của Bệnh viện Y dược cổ truyền từ 100 lên 150 giường; chủ trương thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa các hạng mục công trình của các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2024;...

- Ban hành 02 Quyết định phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh.

- Tham gia đoàn công tác do Ban Nội chính Tỉnh ủy thành lập.

- Chuẩn bị nội dung và xây dựng dự toán năm 2024 cho các Sở, ban ngành tỉnh (đã thảo luận dự toán của 19/37 đơn vị Sở, ban ngành tỉnh).

4. Lĩnh vực Tài chính đầu tư:

- Tính đến ngày 22/9/2023 hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán 50 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 1.198.480 triệu đồng. Giảm trừ 1.711 triệu đồng so với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán.

- Số dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 37 dự án, trong đó:

+ Số dự án hoàn thành đã gửi đến Sở Tài chính thẩm tra, quyết toán là 07 dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư, tổng mức đầu tư là 750.400 triệu đồng (trong đó: Đã thẩm tra 03 dự án, giá trị đề nghị quyết toán là 256.332 triệu đồng; 02 dự án đang trình UBND tỉnh cho chủ trương quyết toán, giá trị đề nghị quyết toán là 87.895 triệu đồng).

+ Số dự án hoàn thành chưa gửi hồ sơ quyết toán: 30 dự án, tổng mức đầu tư là 4.468.995 triệu đồng⁽³⁾.

- Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 4.760.967 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 132.220 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 4.628.747 triệu đồng.

- Lũy kế vốn đã giải ngân tính đến ngày 22/9/2023 là: 2.411.969 triệu đồng, đạt 50,7% so với kế hoạch giao, trong đó:

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 53.960 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 2.358.009 triệu đồng.

- Công văn gửi các Sở, ngành, địa phương: Kiểm tra tình hình tạm ứng hợp đồng và thu hồi vốn tạm ứng hợp đồng; thực hiện Công văn số 3849/UBND-NN ngày 29/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; phân bổ kế hoạch vốn năm 2023 cho các công trình hoàn thành được phê duyệt quyết toán; rà soát phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công nguồn chương trình mục tiêu quốc gia và nguồn ngân sách địa phương năm 2023; điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 kéo dài sang năm 2023; đóng góp ý kiến thẩm định chủ trương đầu tư dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 01 dự án; ý kiến kế hoạch đầu tư năm 2023 vốn từ nguồn thu hợp pháp của Ban Quản lý đầu tư xây dựng các công trình giao thông để lại đầu tư;...

³ Số dự án trong thời gian quyết toán là 5 dự án, với số vốn là 447.520 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán đến dưới 12 tháng là 16 dự án, với số vốn là 2.096.214 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán 12 tháng đến 24 tháng là 06 dự án, với số vốn là 725.660 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng là 03 dự án, với tổng số vốn là 1.199.602 trđ.

5. Lĩnh vực Quản lý giá và công sản:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất của Trung tâm đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ giao thông vận tải; Ban Quản lý Bến xe khách Trà Vinh; giao tài sản thực hiện Đề tài “ Nghiên cứu quy trình chế biến và bảo quản sản phẩm kem dừa sáp đóng hộp tại tỉnh Trà Vinh” cho Trung tâm Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ quản lý, sử dụng.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sử dụng tài sản công tại Trường Cao đẳng Y tế Trà Vinh vào mục đích liên kết.

- Công văn gửi các Sở, ngành: Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (Quyết định của nhân dân tỉnh); phổ biến Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; ý kiến thẩm định Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp vào mục đích cho thuê; ý kiến thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án “Khu du lịch sinh thái Mekong Home Trà Vinh”; điều chỉnh dự án “Đầu tư nhà máy sản xuất than hoạt tính” của Công ty Cổ phần Trà Bắc; phối hợp báo cáo đánh giá 01 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII;...

- Quyết định thành lập Hội đồng xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu.

- Tổ chức kiểm tra hiện trạng, xác định giá trị còn lại của tài sản trên đất của Trường Mẫu giáo Tuổi Ngọc tại khóm 5, thị trấn Càng Long huyện Càng Long.

6. Lĩnh vực Thanh tra tài chính:

- Báo cáo kết quả thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Thu thập thông tin, tài liệu chuẩn bị cho việc lập kế hoạch thanh tra tình hình quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh.

- Báo cáo và cung cấp hồ sơ thực hiện các kiến nghị của kết luận thanh tra năm 2022 theo Công văn số 735/TTr-NV4 ngày 12/9/2023 của Thanh tra tỉnh.

- Báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 9 tháng đầu năm 2023 theo Công văn số 165/TTr-VP ngày 07/3/2023 của Thanh Tra tỉnh.

- Theo dõi việc thực hiện Kết luận thanh tra công tác quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Duyên Hải. Kết quả Phòng Kinh tế và Hạ tầng đã thực hiện nộp với số tiền 40.000.000 đồng.

7. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Tin học thống kê:

- Công văn gửi các Sở, ngành: Góp ý hồ sơ xây dựng Luật thay thế Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp; xin ý kiến xếp hạng Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh;...

- Tiếp nhận 03 hồ sơ cấp mới mã số cho dự án đầu tư ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư; 02 hồ sơ đăng ký thông tin chuyển giai đoạn dự án đầu tư; 01 hồ sơ đăng ký thay đổi thông tin mã QHNS (06 hồ sơ thực hiện theo hình thức trực tuyến). Đóng 01 mã số theo đề nghị của đơn vị dự toán.

- Cập nhật số liệu thu chi ngân sách tháng 09/2023 lên hệ thống báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh; cập nhật 01 tin, 03 văn bản lên Trang thông tin điện tử.

8. Lĩnh vực Văn phòng:

- Tiếp nhận, xử lý 256 văn bản và phát hành 63 văn bản cho các đơn vị.
- Tiếp nhận, xử lý 06 văn bản thuộc quy trình ISO.
- Báo cáo: Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 9 tháng đầu năm 2023; kết quả 06 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII;...
- Công văn: Điều chỉnh, bổ sung đối với Báo cáo của người được lấy phiếu tín nhiệm; đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh kỳ họp đợt xuất tháng 10/2023;...

9. Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương; tình hình tạm ứng; thực hiện kiến nghị Thanh tra, Kiểm toán:

a) Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương:

- Hạn mức vay tối đa năm 2023: 1.099.644 triệu đồng.
- Số dư nợ vay đầu năm: 55.200 triệu đồng⁽⁴⁾.
- Dự kiến vay trong năm 2023: 55.900 triệu đồng (Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở: 16.900 triệu đồng; Dự án Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh (CSAT Trà Vinh): 39.000 triệu đồng).
- Trả nợ vay trong năm 2023: 794 triệu đồng.
- Dư nợ cuối năm 2023: 110.306 triệu đồng.

b) Tình hình tạm ứng của các Sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Sở, ban ngành tỉnh: 2.320.700.000 đồng⁽⁵⁾.
- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Không có.

c) Tình hình thực hiện kiến nghị thanh tra, kiểm toán

c.1. Tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước

Giai đoạn 2009-2021 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 97,49%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

⁽⁴⁾Vay lại vốn vay nước ngoài: 55.200 triệu đồng (Dự án AMD: 33.224 triệu đồng; Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai: 2.602 triệu đồng; Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Trà Vinh: 19.374 triệu đồng).

⁽⁵⁾Trung tâm dịch vụ việc làm - Sở LĐTB&XH: 542.000.000đ; Ban QL Bến xe khách TV: 878.100.000đ; Trung tâm đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ GTVT TV: 900.600.000đ.

STT	Năm	Số kiến nghị	Số thực hiện	Còn lại	Tỷ lệ thực hiện
I	Tổng cộng	3.718.357.784.605	3.625.087.030.655	93.270.753.950	97,49
1	Kiểm toán NSNN năm 2009 (Kiểm toán trong năm 2010)	20.869.413.335	20.792.004.847	77.408.488	99,63
2	Kiểm toán NSNN năm 2011 (Kiểm toán trong năm 2012)	132.893.122.769	97.256.522.769	35.636.600.000	73,18
3	Kiểm toán NSNN năm 2013 (Kiểm toán trong năm 2014)	251.971.595.014	251.885.126.359	86.468.655	99,97
4	Kiểm toán NSNN năm 2015 (Kiểm toán trong năm 2016)	107.657.505.671	107.090.849.671	566.656.000	99,47
5	Kiểm toán NSNN năm 2017 (Kiểm toán trong năm 2018)	274.527.164.910	273.922.811.910	604.353.000	99,78
6	Kiểm toán NSNN năm 2019 (Kiểm toán trong năm 2020)	851.745.213.593	840.958.090.993	10.787.122.600	98,73
7	Kiểm toán NSNN năm 2021 (Kiểm toán trong năm 2022)	2.078.693.769.313	2.033.183.624.106	45.510.145.207	97,81

c.2. Tình hình thực hiện kiến nghị Thanh tra Bộ Tài chính

Giai đoạn 2015-2019 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 97,2%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện
	TỔNG CỘNG	788.504.979.730	766.429.386.676	22.075.593.054	97,20
1	Thanh tra NSNN năm 2014 (Thanh tra năm 2015)	428.667.000.000	417.535.991.625	11.131.008.375	97,40
2	Thanh tra NSNN năm 2020 (Thanh tra năm 2021)	359.837.979.730	348.893.395.051	10.944.584.679	96,96

II. Khó khăn, vướng mắc: Không.

III. Nhận xét, đánh giá:

Nhìn chung các phòng, ban thuộc Sở hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

IV. Đề xuất, kiến nghị: Không.

V. Chương trình công tác tuần 38 (25/9/2023 - 29/9/2023)

1. Hoạt động của Ban Giám đốc:

- Tham dự: Họp Ủy ban nhân dân tỉnh tháng 9 để sơ kết tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng năm 2023; hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (mở rộng) để góp ý dự thảo Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh

tế - xã hội, xây dựng hệ thống chính trị quý III và 9 tháng đầu năm, triển khai chương trình công tác 3 tháng cuối năm 2023; hội nghị về công tác đảm bảo TTATGT trên địa bàn tỉnh 9 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm quý IV năm 2023;...

- Xử lý công việc cơ quan.

2. Thực hiện nhiệm vụ trong tuần:

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Xếp hạng Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh; hỗ trợ quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022 đối với Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh theo Công văn số 4207/UBND-KT ngày 19/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 238-QĐ/TW của Ban Bí thư (khóa XII).

- Phối hợp chuẩn bị phiên giải trình thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước; tiếp tục cung cấp số liệu cho Kiểm toán Nhà nước về quyết toán ngân sách địa phương năm 2022.

- Ban hành Quyết định phê duyệt dự toán và quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ngành tỉnh.

- Công văn gửi các Sở, ngành, địa phương: Đóng góp dự thảo Thông tư bãi bỏ các Quyết định của Bộ Tài chính ban hành quy trình về công tác thanh tra tài chính; hướng dẫn tháo gỡ khó khăn để thanh toán các nội dung chưa hết nhiệm vụ chi từ nguồn ngân sách huyện bổ sung cho các xã, thị trấn đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022; ý kiến việc xin phân bổ kinh phí thực hiện Đề án thành lập thị xã Tiểu Cần và thành lập các phường thuộc thị xã Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh; góp ý dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 17/2015/TT-BKHCN quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết địa phương sử dụng ngân sách nhà nước cấp quốc gia; góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch triển khai Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045; ý kiến điều chỉnh Dự án Công ty TNHH JYC; ý kiến điều chỉnh đơn giá của Đài phát thanh và Truyền hình Trà Vinh; thẩm định đơn giá thống kê đất đai trên địa bàn tỉnh; rà soát, đơn vị hành chính trong xử lý vướng mắc về tỷ lệ % tính đơn giá thuê đất; ý kiến kế hoạch lựa chọn nhà thầu phục vụ chuyển ĐVSNCL thành công ty cổ phần; đánh giá, xếp loại chất lượng Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh;...

- Thảo luận dự toán năm 2024 các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Phối hợp: Rà soát, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; cung cấp thông tin cho Kiểm toán nhà nước lập kế hoạch kiểm toán năm 2024.

- Nhắc nhở, đôn đốc các đơn vị chủ đầu tư thanh toán hoàn tạm ứng theo chế độ đã quá hạn; nộp ngân sách các khoản chi thừa sau quyết toán dự án hoàn thành; nhập, điều chỉnh vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 vào Hệ thống Tabmis.

- Dự thảo Kết luận thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Lập kế hoạch và soạn Quyết định thanh tra tình hình quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh.

- Tham gia đoàn thanh tra theo Quyết định số 189/QĐ-TTr ngày 18/9/2023 của Thanh tra tỉnh về việc thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước tại Công ty cổ phần Công trình đô thị Trà Vinh.

- Tiếp tục: Theo dõi việc thực hiện Kết luận thanh tra công tác quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Duyên Hải; cập nhật số liệu công khai ngân sách các biểu còn thiếu lên hệ thống của Bộ Tài chính.

- Phối hợp Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố rà soát mã số và đóng mã số dự án đầu tư, mã số đơn vị quan hệ ngân sách dừng thực hiện theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 185/2015/TT-BTC.

- Xử lý các công việc phát sinh có liên quan./.

Nơi nhận:

- VP. Tỉnh ủy (b/c);
- VP. UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc STC;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Trang TTĐT STC;
- Lưu: VT.

**TL. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Nguyễn Thị Mộng Hương